

LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM

cơ sở quan trọng góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

PGS,TS HÀ TRỌNG THÀ
Trường Đại học An ninh nhân dân

Năm 2023 là năm bản lề thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam, có ý nghĩa rất quan trọng trong công tác cán bộ của Đảng để tiếp tục chuẩn bị đội ngũ cán bộ các cấp cho Đại hội tiếp theo. Để xây dựng được đội ngũ cán bộ, đảng viên vừa có tâm vừa có tầm góp phần xây dựng chính đôn Đảng và hệ thống chính trị, Đảng Cộng sản Việt Nam ban hành Quy định số 96-QĐ/TW ngày 02-02-2023 của Bộ Chính trị về lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị (Quy định số 96). Đây là thước đo đánh giá uy tín, kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cán bộ, đảng viên đồng thời giúp cán bộ, đảng viên tự soi, tự sửa tiếp tục phấn đấu rèn luyện nâng cao hiệu quả cho công tác lãnh đạo, quản lý. Do đó, việc thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy định số 96 sẽ góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

1. Khái quát thực trạng lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý thời gian qua

Có thể nói, việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị không phải bây giờ Ban Chấp hành Trung ương mới thực hiện. Ngay sau khi thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, Bộ Chính trị đã có Quy định số 165-QĐ/TW ngày 18-02-2013 về việc lấy phiếu tín nhiệm hằng năm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước,

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Sau đó là Quy định số 262 - QĐ/TW ngày 8-10-2014 của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Thực hiện Quy định số 262 - QĐ/TW ngày 8-10-2014 của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm, thời gian qua việc lấy phiếu tín nhiệm cơ bản đạt được mục đích, yêu cầu. Người ghi phiếu tín nhiệm đã mạnh dạn thể hiện ý kiến của mình. Phần lớn phiếu tín nhiệm đã phản ánh được thực chất cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị. Cán bộ, đảng viên được lấy phiếu tín nhiệm đã nhận thức lại chính mình, tự soi, tự sửa chữa khuyết điểm. Việc lấy phiếu tín nhiệm góp phần thanh lọc đội ngũ cán bộ, đảng viên chưa đủ đức và tài để hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Bên cạnh những điểm tích cực trên, việc lấy phiếu tín nhiệm thời gian qua còn có những hạn chế. Khi tổng kết Quy định số 262 - QĐ/TW ngày 8-10-2014 của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, Bà Trương Thị Mai - Thường trực Ban Bí thư, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương chỉ rõ những hạn chế trong việc lấy phiếu tín nhiệm, trong đó có thực trạng là “Một bộ phận người đứng đầu cấp ủy nhận thức chưa đầy đủ về vai trò, tầm quan trọng của việc

lấy phiếu tín nhiệm, vẫn còn nể nang, dĩ hòa vi quý, tinh thần phê bình, tự phê bình chưa cao, có biểu hiện lợi ích nhóm. Đáng chú ý một số cán bộ đạt phiếu tín nhiệm cao nhưng sau đó lại vi phạm kỷ luật Đảng và pháp luật Nhà nước”¹. Nguyên nhân của thực trạng này là do diện lấy phiếu tín nhiệm trong hệ thống chính trị ở nước ta là rất rộng từ Ban Chấp hành Trung ương, các cơ quan trung ương đến các địa phương, do đó trong thực tiễn có những cán bộ, đảng viên của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương nể nang, dĩ hòa vi quý, né tránh hoặc cảm tính trong đánh giá cán bộ, đảng viên theo kiểu “yêu thì nên tốt”, “ghét thì nên xấu”. Vì thế, khi đánh giá, lấy phiếu tín nhiệm nếu người nào trong diện lấy phiếu tín nhiệm có khuyết điểm nhưng vì tư tưởng “yêu thì nên tốt” nên những hạn chế, khuyết điểm của người được lấy phiếu tín nhiệm đó được người ghi phiếu tín nhiệm bỏ qua, nương nhẹ và được “tín nhiệm cao”. Ngoài ra, một số cơ quan, đơn vị, địa phương xảy ra hiện tượng kéo bè, kéo cánh, cục bộ trong lấy phiếu tín nhiệm do đó những nơi đó kết quả lấy phiếu tín nhiệm chưa phản ánh đúng thực chất, nhất là ở cấp cơ sở. Hội đồng nhân dân cấp xã của một số địa phương có tính chất dòng họ, làng xã tương đối đậm đặc chỉ cần một nhóm người trong dòng họ chiếm số đông trong Hội đồng nhân dân xã chỉ phối hoặc thao túng số phiếu trong việc lấy phiếu tín nhiệm thì sẽ gây chia rẽ mất đoàn kết nội bộ, kết quả lấy phiếu tín nhiệm sẽ không thực chất. Thực tế có những trường hợp chuẩn bị lấy phiếu tín nhiệm ở không ít nơi, ở không ít người đã tổ chức những cuộc liên hoan, gặp gỡ trước ngày bỏ phiếu tín nhiệm. Thậm chí có những xã, sự cục bộ và cát cứ thể hiện khi chuẩn bị Đại hội chi bộ thì phân công người nào giữ chức vụ bí thư, người nào tham gia đảng bộ, từ đó tạo ra các “Chi bộ họ ta”. Ở Đại hội đảng bộ cấp xã thì người nào tham gia ban thường vụ, người nào làm bí thư cũng được sự sắp xếp giữa các dòng họ. Với tính cát cứ và cục bộ như thế nên kết quả bỏ phiếu tín nhiệm bị sai lệch nhiều.

Với thực tế trên, trong nhiệm kỳ Đại hội Đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ XIII khi mới một nửa nhiệm kỳ mà Ban Chấp hành Trung ương đã phải họp đến 4 kỳ đột xuất chủ yếu để xử lý vấn đề cán bộ, kịp thời thay thế những cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín

giảm sút, để bổ trí những người khác phù hợp hơn, tốt hơn. Từ thực trạng này, trong nhiệm kỳ của Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Đảng Cộng sản Việt Nam đặc biệt nhấn mạnh và coi trọng về công tác cán bộ với phương châm được xác định “cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cuộc cách mạng”. Cũng từ thực trạng nhiều cán bộ có sai phạm nên từ sau Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đến nay, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã tập trung rất nhiều công sức, trí tuệ, thời gian cho công tác cán bộ, dành nhiều thời gian để xây dựng và ban hành các văn bản về công tác cán bộ nói riêng, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị nói chung. Từ Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII đến nay, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều quy định, quy chế, quyết định... về công tác cán bộ để từng bước hoàn thiện thể chế về công tác cán bộ như Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03-11-2021 của Bộ Chính trị về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ; Thông báo kết luận số 20-TB/TW, ngày 8-9-2022 của Bộ Chính trị về chủ trương bố trí công tác đối với cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý sau khi bị kỷ luật. Riêng trong năm 2023, Bộ Chính trị ban hành 3 quy định quan trọng, đó là Quy định số 96-QĐ/TW ngày 02-02-2023 của Bộ Chính trị về lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị thay cho Quy định số 262-QĐ/TW ngày 8-10-2014 của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11-7-2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ thay cho Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23-9-2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền và gần đây là Quy định số 124-QĐ/TW ngày 4-10-2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị thay cho Quy định số 132-QĐ/TW ngày 8-3-2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị. Với sự chặt chẽ về hệ thống các quy

định, quy chế, quyết định sẽ hạn chế và đi đến giảm đến mức tối thiểu tình trạng tham nhũng, tiêu cực góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh.

2. Sự cần thiết của lấy phiếu tín nhiệm theo Quy định số 96-QĐ/TW ngày 02-02-2023 của Bộ Chính trị

Lấy phiếu tín nhiệm là công việc mà toàn bộ hệ thống chính trị của Việt Nam đã thực hiện từ nhiều năm nay. Cùng với việc lấy phiếu tín nhiệm các chức danh do Ban Chấp hành Trung ương Đảng thực hiện thì Quốc hội cũng thực hiện lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Quốc hội bầu chọn hoặc phê chuẩn. Đây là bước tiến rất quan trọng trong việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng đồng bộ với hệ thống chính trị. Việc lấy phiếu tín nhiệm theo Quy định số 96 của Bộ Chính trị là một trong những nét đổi mới căn bản về phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong công tác cán bộ. Quy định số 96 ngày 02-02-2023 của Bộ Chính trị có nhiều điểm mới hơn, cụ thể hơn, rõ ràng hơn và cũng có thể nói là quyết liệt hơn so với các quy định trước đây về lấy phiếu tín nhiệm. Các quy định trước đây về lấy phiếu tín nhiệm có quy định về đối tượng, quy trình lấy phiếu tín nhiệm nhưng kết quả lấy phiếu tín nhiệm là một kênh tham khảo trong việc đánh giá và bố trí sắp xếp cán bộ nhưng với Quy định số 96 của Bộ Chính trị thì lấy phiếu tín nhiệm không chỉ là một kênh tham khảo mà còn là căn cứ, cơ sở để quy hoạch, đánh giá, bố trí, sắp xếp cán bộ. Đây là một công cụ để kiểm soát quyền lực một cách đồng bộ và thống nhất trong toàn hệ thống chính trị mà các đảng viên, các tổ chức đảng, các tổ chức nhà nước nắm giữ được Nhân dân ủy thác.

Đối với công tác cán bộ, việc lấy phiếu tín nhiệm theo Quy định số 96 của Bộ Chính trị có mục đích để cho người được lấy phiếu tín nhiệm tự đánh giá, kiểm soát mình. Kết quả lấy phiếu tín nhiệm không chỉ có ý nghĩa quan trọng về việc đánh giá cán bộ, đảng viên mà quan trọng nhất là để cán bộ, đảng viên được lấy phiếu tín nhiệm thấy được mức độ tín nhiệm của mình như thế nào, kể cả ưu điểm và hạn chế. Nếu cán bộ, đảng viên được phiếu tín nhiệm cao thì cán bộ, đảng viên đó thấy công sức, sự cống hiến của mình được ghi nhận. Nếu cán bộ, đảng viên có phiếu tín nhiệm chưa được cao thì bản thân cán bộ, đảng viên

đó cũng biết mình còn có những khuyết điểm, hạn chế để tự soi, tự sửa và luôn phấn đấu vươn lên và phải cố gắng nhiều hơn nữa.

Bên cạnh đó, lấy phiếu tín nhiệm theo Quy định số 96 của Bộ Chính trị là một phương diện để các tổ chức, các cơ quan có chức năng có thể kiểm soát cán bộ của mình, là một kênh thông tin quan trọng để Nhân dân trực tiếp tham gia vào việc đóng góp và kiểm soát quyền lực của tổ chức và cá nhân được dân ủy thác và giao phó. Việc lấy phiếu tín nhiệm giúp cơ quan quản lý cán bộ, các cơ quan có chức năng đánh giá cán bộ nắm chắc tình hình cán bộ, đảng viên hơn, đánh giá cán bộ, đảng viên khách quan hơn, chính xác hơn, từ đó có cơ sở chọn lựa cán bộ, đảng viên để bố trí công việc phù hợp với phẩm chất, năng lực, sở trường của cán bộ, đảng viên đó. Có thể khẳng định rằng, việc chuẩn bị nhân sự kế cận là công việc thường xuyên và cực kỳ quan trọng trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Việc lấy phiếu tín nhiệm cũng là một phương pháp rất quan trọng để đánh giá phẩm chất, năng lực, uy tín của cán bộ, đảng viên để chọn lọc, giới thiệu những nhân sự phù hợp, xứng đáng để đảm nhiệm những chức vụ phù hợp với phương châm “ngang tầm nhiệm vụ”, hoặc đảm đương các chức danh, chức vụ cao hơn. Tùy theo mức đánh giá tín nhiệm mà tính tới phương án kế tiếp đối với công tác nhân sự trong quy trình 5 bước về bổ nhiệm cán bộ.

Sau khi có Quy định số 96 của Bộ Chính trị, ngày 17-5-2023, tại Hội nghị giữa nhiệm kỳ Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Ban Chấp hành Trung ương tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII. Đây là một trong những nội dung đổi mới rất quan trọng trong công tác cán bộ của Đảng ta, bắt đầu được tiến hành từ nhiệm kỳ khóa XI đến nay, 16 Ủy viên Bộ Chính trị và 5 Ủy viên Ban Bí thư khóa XIII được lấy phiếu tín nhiệm vào năm thứ ba của nhiệm kỳ. Đây là lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương tiến hành lấy phiếu tín nhiệm với các chức vụ do Trung ương bầu, gồm các Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Trước đó, lần lấy phiếu tín nhiệm đầu tiên được thực hiện tại Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, diễn ra vào tháng 01 - 2015; lần thứ hai lấy phiếu tín

nhệm vào tháng 12 - 2018, tại Hội nghị lần 9 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII. Mục đích của việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII lần này là để thực hiện tốt hơn, có hiệu quả hơn các chủ trương, đường lối, nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; xây dựng đội ngũ cán bộ cấp cao của Đảng có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Lần lấy phiếu tín nhiệm này theo Quy định số 96 của Bộ Chính trị cũng là cơ sở để xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo các cấp, đặc biệt là Quy hoạch Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIV nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Sau khi Bộ Chính trị ban hành Quy định số 96, vào ngày 23-6-2023, Quốc hội khóa 15 cũng ban hành Nghị quyết số 96/2023/QH15 về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn. Theo Nghị quyết số 96/2023/QH15 của Quốc hội về việc lấy phiếu tín nhiệm, Quốc hội lấy phiếu tín nhiệm với các chức danh: Chủ tịch nước, phó chủ tịch nước; Chủ tịch Quốc hội, phó chủ tịch Quốc hội, ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch Hội đồng Dân tộc, chủ nhiệm các ủy ban của Quốc hội, Tổng thư ký Quốc hội; Thủ tướng, các phó thủ tướng, bộ trưởng, thành viên khác của Chính phủ; Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Tổng Kiểm toán Nhà nước. Thực hiện Nghị quyết số 96/2023/QH15, vào ngày 25-10-2023, tại kỳ họp thứ 6 của Quốc hội khóa XV, Quốc hội đã tiến hành việc lấy phiếu tín nhiệm các chức danh do Quốc hội bầu, phê chuẩn bằng hình thức bỏ phiếu kín. Theo Nghị quyết số 96/2023/QH15, Quốc hội sẽ không lấy phiếu tín nhiệm với những người đã có thông báo chờ nghỉ hưu hoặc được bầu, phê chuẩn trong năm lấy phiếu tín nhiệm (lần này là từ ngày 01-01-2023). Trong số 44 người được lấy phiếu tín nhiệm, khối Chủ tịch nước có 1 người; khối Quốc hội có 17 người; khối Chính phủ có 23 người; 3 người còn lại là Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Tổng Kiểm toán Nhà nước. Việc lấy phiếu diễn ra đúng quy định, các báo cáo công tác của những người được lấy phiếu đã gửi tới các đại biểu

Quốc hội nghiên cứu. Đối với các báo cáo kê khai tài sản của những người được lấy phiếu sẽ được chuyển tới các đại biểu Quốc hội xem xét, nghiên cứu. Đây là lần thứ 4 Quốc hội tiến hành lấy phiếu tín nhiệm. Lần đầu tiên là năm 2013, Quốc hội lấy phiếu tín nhiệm 47 người. Năm 2014, Quốc hội lấy phiếu tín nhiệm lần thứ 2 với 50 người. Năm 2018, Quốc hội lấy phiếu tín nhiệm 48 người. Sau khi công bố kết quả, Quốc hội đã biểu quyết thông qua nghị quyết xác nhận kết quả lấy phiếu tín nhiệm. Kết quả lấy phiếu tín nhiệm ngày 25-10-2023 cũng đã được thông tin công khai ngay trên các phương tiện thông tin đại chúng từ trung ương đến địa phương. Việc lấy phiếu tín nhiệm lần này đã tiến hành theo đúng quy trình, thủ tục chặt chẽ, đảm bảo dân chủ, khách quan, công tâm, công khai, minh bạch. Với kết quả đó, cử tri cả nước tin tưởng và hy vọng cán bộ, đảng viên giữ các chức danh do Quốc hội bầu, phê chuẩn tiếp tục “tự soi”, “tự sửa”, tiếp tục phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống... hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Nhân dân giao phó.

3. Một số vấn đề cần thực hiện để lấy phiếu tín nhiệm thực chất và hiệu quả

Hiện nay, công cuộc đổi mới của đất nước ngày càng đòi hỏi phẩm chất, năng lực, uy tín của cán bộ, đảng viên cần phải được trui rèn nhiều hơn nữa. Một trong những phương cách đó là lấy phiếu tín nhiệm để cán bộ, đảng viên “định vị” mình, từ đó có hướng rèn luyện mình để phục sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn. Đối với Quy định số 96 của Bộ Chính trị cũng như Nghị quyết số 96/2023/QH15 của Quốc hội khóa XV về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn, để lấy phiếu tín nhiệm thực chất và hiệu quả thì phải chú ý thực hiện tốt một số vấn đề sau:

Một là, cần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu và những người tham gia vào quá trình lấy phiếu tín nhiệm. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cần tham gia giám sát, phản ánh để việc thực hiện lấy phiếu tín nhiệm đạt kết quả thực chất. Quá trình lấy phiếu tín nhiệm chú ý các yếu tố tác động đến việc lấy phiếu tín nhiệm, đó là tính cấu kết của làng xã, tính hơn thua của dòng họ có thể làm mờ mịt sinh sự mất đoàn kết trong cộng đồng và hơn ai hết là tổ chức

đảng, chính quyền nhân dân cấp cơ sở. Phải chú ý vấn đề lợi ích nhóm, áp lực mối quan hệ cấp trên cấp dưới hoặc những vấn đề khó phân định trách nhiệm đối với các vấn đề thuộc sự quản lý của nhiều bộ, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương. Phải thực hiện tốt nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ trong quá trình lấy phiếu tín nhiệm để hoạt động này mang lại hiệu quả, thực chất và khách quan.

Hai là, đối tượng lấy phiếu tín nhiệm gồm tất cả các chức danh trong hệ thống chính trị. Tất cả chức danh được bầu trong Đảng, các chức danh được Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn, phải được lấy phiếu tín nhiệm đầy đủ. Việc lấy phiếu tín nhiệm không phải chỉ trong nội bộ Đảng, không phải nội bộ của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, mà là quyền và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị vì hệ thống chính trị của Việt Nam là của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân. Do đó, lấy phiếu tín nhiệm là thước đo lòng tin của dân đối với cán bộ, đảng viên; thước đo về kiểm soát quyền lực của Nhân dân. Đây cũng là một kênh khẳng định uy tín và niềm tin của hệ thống chính trị Việt Nam đối với thế giới.

Ba là, về thời gian lấy phiếu tín nhiệm nên được tổ chức lấy 2 lần trong một nhiệm kỳ. Lần lấy phiếu tín nhiệm thứ nhất là năm thứ ba, tức là sau 2 năm sau khi cán bộ được bầu hoặc phê chuẩn để rà soát, xem xét phẩm chất, năng lực và uy tín cán bộ được bầu, bổ nhiệm có phù hợp với vị trí được giao hay không. Lần thứ hai là lấy phiếu vào sau năm thứ 4, trước đại hội các cấp để xem xét trước khi chuẩn bị cho nhân sự cho nhiệm kỳ mới, cũng như rà soát quy hoạch, loại bỏ những cán bộ không đủ tín nhiệm. Điều quan trọng là trong lần lấy phiếu tín nhiệm sau năm thứ 2 hoặc sau năm thứ 4 nếu cán bộ có tín nhiệm thấp thì phải thực hiện bỏ phiếu bất tín nhiệm đối với những người có phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ họp đó hoặc kỳ họp gần nhất trong trường hợp không thể tổ chức trong kỳ họp đó. Không nên bỏ phiếu tín nhiệm cách nhau từ 4 - 5 tháng sau khi lấy phiếu tín nhiệm, vì không tạo sự thống nhất, bình đẳng giữa những người có số tín nhiệm thấp với những người có phiếu tín nhiệm từ 50% trên 2/3. Trong trường hợp chưa tìm được nhân sự thay thế cấp trưởng đối với người bỏ phiếu tín nhiệm thấp thì giao quyền cho một trong những người cấp phó.

Bốn là, để lấy phiếu tín nhiệm được thực chất và khách quan thì phải thông tin đầy đủ về người được lấy phiếu tín nhiệm. Đây là một vấn đề có thể khó khăn, tốn thời gian nhưng không thể không làm. Nếu thật sự để việc lấy phiếu tín nhiệm được chủ động chặt chẽ, hiệu quả, khách quan và công minh thì định kỳ hằng năm, những người ghi phiếu tín nhiệm phải được thông tin đầy đủ về người được lấy phiếu tín nhiệm. Cùng với đó phải bảo đảm quyền của những người được lấy phiếu tín nhiệm. Họ được quyền giải trình, quyền được báo cáo, quyền được chất vấn về kết quả lấy phiếu tín nhiệm trước khi bỏ phiếu tín nhiệm để cho những người ghi phiếu và những người được bỏ phiếu hoàn toàn vô tư, thanh thản. Trong vấn đề thông tin đối với người được lấy phiếu tín nhiệm cần chú ý đến thông tin trên các phương tiện thông tin, truyền thông. Thực tế có nhiều cán bộ, đảng viên dùng báo chí để “đánh bóng” mình trước khi lấy phiếu tín nhiệm.

Năm là, để việc lấy phiếu tín nhiệm phát huy tối ưu tính tín nhiệm, nhất là về uy tín - một trong 3 yêu cầu quan trọng của người lãnh đạo, quản lý (phẩm chất, năng lực, uy tín) thì vấn đề nêu gương là yếu tố quan trọng trong tiêu chí lấy phiếu tín nhiệm. Trong Quy định số 262-QĐ/TW ngày 8-10-2014 của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, Bộ Chính trị cũng đã nói đến việc phải gương mẫu bản thân và gia đình phải gương mẫu. Song vấn đề nêu gương trong Quy định số 96-QĐ/TW của Bộ Chính trị thì đề cập cụ thể hơn, nhấn mạnh hơn. Ngoài việc đánh giá về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống và ý thức tổ chức kỷ luật, kết quả thực hiện chức, trách nhiệm vụ được giao thì Quy định số 96 -QĐ/TW của Bộ Chính trị nhấn mạnh về trách nhiệm nêu gương của bản thân từng cán bộ. Thực tế cho thấy, thời gian qua, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư cũng đã có nhiều quy định về việc nêu gương. Nếu người lãnh đạo không còn uy tín, không được lòng dân nữa, không hoàn thành chức trách nhiệm vụ của mình thì nên từ chức. Nếu cán bộ không từ chức khi phiếu tín nhiệm thấp, nghĩa là mặt đạo đức chưa đủ thông thì quốc pháp phải vận dụng. Cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc cách chức, có

như thế vừa nghiêm đạo lý vừa tuân thủ pháp lý và kỷ luật trong Đảng.

Sáu là, trong và sau khi lấy phiếu tín nhiệm thì phải lắng nghe ý kiến của nhân dân, phải cập nhật những thông tin mới nhất về người được lấy phiếu tín nhiệm bởi vì thời gian qua có nhiều trường hợp sau khi bỏ phiếu xong với mức độ tín nhiệm cao được một thời gian ngắn thì bị kỷ luật đảng và vi phạm pháp luật. Do đó, để việc bỏ phiếu được thực chất thì cần nâng cao vai trò kiểm soát của Nhân dân tại nơi cư trú và nơi công tác của những người được lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm. Đồng thời, phải có phương cách để ngăn chặn tất cả các biểu hiện tiêu cực, như nhờ cấp trên tác động xuống, lợi ích nhóm, quan hệ dòng họ, “đi đêm” vận động phiếu tín nhiệm... Bên cạnh đó phải xử lý nghiêm minh những trường hợp nói, nghĩ không đúng về cán bộ, đảng viên; có hành vi gây ảnh hưởng, tác động làm cho việc lấy phiếu tín nhiệm không đúng ý nghĩa và thực chất.

Tóm lại, mục đích chính của việc lấy phiếu tín nhiệm là giúp cán bộ tự soi, tự sửa. Cán bộ, đảng viên trong quá trình công tác nếu không có sự đánh giá, đối chiếu, so sánh với những thước đo khách quan thì sẽ không tự đánh giá về mình một cách khách quan, không thấy hết những ưu điểm và hạn chế của bản thân để tự soi, tự sửa từ đó phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân được tốt hơn. Vì thế, Quy định số 96-QĐ/TW ngày 02-02-2023 của Bộ Chính trị về lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị là rất quan trọng và chặt chẽ được rút ra từ thực tiễn, nhất là từ công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và công tác cán bộ. Thực hiện tốt Quy định 96-QĐ/TW của Bộ Chính trị sẽ là cơ sở quan trọng góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

1. <https://plo.vn/ba-truong-thi-mai-mot-so-can-bo-dat-phiếu-tín-nhiệm-cau-nhưng-sau-do-lai-vi-phạm-ky-lua-t-post720384.html>, Báo Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh (điện tử), số ra ngày 17-2-2023.

GIẢI QUYẾT MỐI QUAN HỆ GIỮA KINH TẾ THỊ TRƯỜNG...

Tiếp theo trang 27

sĩ, công chức cơ quan nội chính phải thường xuyên tôi luyện, rèn giữa bản thân để “thanh bảo kiếm” luôn rắn rỏi và sắc bén, dám vùng kiếm và vùng kiếm đúng lúc, chém đúng đối tượng, không bị sứt mẻ; để “lá chắn” luôn vững vàng, chắc chắn, không một viên đạn, mũi tên nào có thể xuyên thủng, nhất là những viên đạn, mũi tên “bọc đường”¹⁰.

Tóm lại, hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là tập hợp các thành tố cơ bản, bao gồm Đảng Cộng sản, Nhà nước pháp quyền XHCN, các đoàn thể chính trị - xã hội và mối quan hệ giữa các bộ phận cấu thành trong hệ thống chính trị gắn với mô hình kinh tế tổng quát trong TKQĐ đi lên CNXH ở Việt Nam là KTTT định hướng XHCN; vận hành theo cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ, Đoàn thể tập hợp lực lượng” gắn với cơ chế thị trường trong phát triển kinh tế; trong đó, khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là hạt nhân quyết định cho mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Trên cơ sở lý luận và thực tiễn gần 40 năm đổi mới về giải quyết mối quan hệ giữa KTTT định hướng

XHCN - nhà nước pháp quyền XHCN - nền dân chủ XHCN trong hoàn thiện mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam đã thể hiện nhất quán, sáng tạo ba nguyên tắc cơ bản trong xây dựng các Văn kiện, Nghị quyết của Đảng là: *kế thừa và phát triển, kiên định và đổi mới, kết hợp nhuần nhuyễn thực tiễn và lý luận* phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại mới. Từ đó góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, thu nhập cao, theo định hướng XHCN như Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đề ra, hướng tới mục tiêu tổng quát “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Cả nước đồng lòng, tranh thủ mọi thời cơ, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng*, Nxb CTQG - ST, H, 2023, tr. 92, 108.

3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10. Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb CTQG - ST, H, 2022, tr. 21 - 22, 26 - 27, 33, 81, 81, 98, 118, 141.

